Bài 1) Đọc các đoạn dưới đây và trả lời từ câu hỏi 1 đến câu hỏi 8

(1) Chào các bạn. Tôi tên là Sokha. Tôi là người Campuchia. Đến năm 2020, tôi đã ở Việt Nam 15 năm. Năm 2005, tôi sống ở thị xã Sơn Tây một năm để học tiếng Việt. 6 năm tiếp theo tôi sống ở Thái Bình để học đại học Y. Tốt nghiệp đại học Y, tôi học cao học Y ở Đại học Y Hà Nội. Sau khi có bằng thạc sĩ y khoa, tôi được một bệnh viện của Hà Nội mời ở lại làm việc cho đến bây giờ. Tuy đã sống ở Việt Nam 15 năm nhưng tôi cũng không có nhiều thời gian để đi tham quan, du lịch nhiều nơi. Hôm nay được nghỉ nên tôi đã rủ anh Sơn cùng khoa đạp xe ra ngoại thành để hít thở không khí trong lành. Cả tôi và anh ấy đều rất thích đi xe đạp. Anh Sơn nói: Trong khi tất cả các phương tiện khác đều sử dụng các nguồn nguyên liệu tạo nên khí thải độc hại gây ảnh hưởng đến môi trường và đời sống con người thì xe đạp và xe đạp điện lại không làm những điều đó. Xe đạp và xe đạp điện hiện nay đang ngày càng được phát triển lên thêm một tầm cao mới, đáp ứng được nhiều hơn nhu cầu và đòi hỏi của con người. Và trong tương lai, xe đạp và xe đạp điện có thể là phương tiện đi lại **thông dụng** của xã hội con người.

(2) Xe đạp được biết đến như một trong những thành quả phát triển đầu tiên về khía cạnh của sự thay đổi trong ngành chế tạo phương tiện giao thông của cách mạng công nghiệp diễn ra vào những năm đầu của thế kỷ 19 ở các nước châu Âu như: Anh, Pháp …Chiếc xe đạp đầu tiên được ghi nhận là của người Đức tên là Baron Karl von Drais năm 1817. Với phương tiện này, lần đầu tiên con người đã có thể đi một quãng đường dài 13km mà chỉ mất 1 giờ đồng hồ.

(3) Một trong những bộ phận quan trọng nhất của xe đạp hiện nay đó chính là chiếc bàn đạp. Trên thực tế, bàn đạp của xe đạp xuất hiện sau khi có mẫu xe đầu tiên 43 năm tức là vào năm 1860. Mô hình chiếc xe đạp có trục khuỷu và bàn đạp được gắn ở bánh trước được giới thiệu lần đầu tiên bởi nhà phát minh Pierre Michaux người Pháp. Qua nhiều năm phát triển, đến năm 1888 khi săm và lốp sử dụng khí được đưa vào sử dụng, xe đạp gần như đạt đến thiết kế ngày nay. Từ thế kỷ 20 đến nay, xe đạp ngày càng được hoàn thiện về thiết kế và chức năng. Xe đạp trong tương lai sẽ là một trong những phương tiện được yêu thích nhất do chúng không sản sinh ra những chất thải làm ô nhiễm không khí cũng như là một bài tập có tác dụng tốt với sức khỏe con người.

Câu 1. Sokha đến Việt Nam năm nào?

A. 2020

B. 2005

C. 2011

LIVEWORKSHEETS

D. 2013

Câu 2. SoKha đang làm việc ở đâu?

A. Thị xã Sơn Tây.

B. Đại học Y Thái Bình.

C. Đại học Y Hà Nội.

D. Một bệnh viện của Hà Nội

Câu 3. Phương tiện nào dưới đây KHÔNG sử dụng nguyên liệu tạo nên khí thải độc hại?

A. Ô tô

B. Xe buýt

C. Tàu hỏa

D. Xe đạp và xe đạp điện

Câu 4. Từ **thông dụng** ở đoạn (1) có thể được hiểu là:

A. Phổ biến

B. Có ích

C. Không có ích

D. Nhiều

Câu 5. Xe đạp được biết đến là một trong những thành quả phát triển trong ngành chế tạo phương tiện giao thông diễn ra ở đâu?

A. Các nước châu Á

B. Các nước châu Âu

C. Các nước châu Mĩ

D. Các nước châu Phi

Câu 6. Một trong những bộ phận quan trọng nhất của xe đạp là:

A. Bàn đạp

B. Săm

C. Lốp

D. Trục khuỷu

Câu 7. Ai là người phát minh ra xe đạp?

A. Người Đức

B. Baron Karl von Drais

C. Pierre Michaux

D. Người Pháp

LIVEWORKSHEETS

Câu 8. Tại sao xe đạp sẽ là một trong những phương tiện được yêu thích nhất trong tương lai?

A. Vì xe đạp không sản sinh ra những chất thải làm ô nhiễm không khí.

B. Vì xe đạp không có tác dụng tốt với sức khỏe con người.

C. Vì là phương tiện dễ đi.

D. Vì xe đạp rất an toàn.

Bài 2: Đọc bài dưới đây và trả lời các câu hỏi từ câu 9 đến câu 16

Du lịch biển đảo ngày càng trở thành một xu hướng và động lực mới, với nhiều tiềm năng ở Việt Nam. Thực tế cũng cho thấy, với lượng khách đến tăng nhiều trong những năm qua và luôn chiếm khoảng 70% tổng khách du lịch cả nước, du lịch biển đảo hiện đang là loại hình du lịch chủ đạo, góp phần quan trọng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Việt Nam.

Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển đảo khi sở hữu đường bờ biển dài hơn 3.260 km và hơn 3.000 hòn đảo, với những bờ cát trắng, vịnh biển hoang sơ, những hòn đảo nhiệt đới quanh năm tươi tốt… Việt Nam đứng thứ 27 trong số 156 quốc gia có biển trên thế giới và là nước có diện tích ven biển lớn ở khu vực Đông Nam Á. Và có tới 125 bãi biển mà hầu hết là các bãi tắm đẹp, trong đó bãi biển Đà Nẵng đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh. Việt Nam cũng là 1 trong 12 quốc gia có các vịnh đẹp nhất thế giới là Vịnh Hạ Long, Vịnh Nha Trang.

Bên cạnh đó, lãnh thổ vùng đất ven biển, vùng biển và hệ thống các đảo, nơi diễn ra du lịch biển đảo và vùng ven biển tập trung tới 7/13 di sản thế giới ở Việt Nam…. Ngoài ra, từ bao đời nay, biển đảo không chỉ là nơi cung cấp nguồn sống, mà còn là không gian để cộng đồng người Việt tạo lập nên một nền văn hóa biển đảo, với những di sản văn hóa đặc sắc. Đó là hệ thống di tích lịch sử-văn hóa liên quan đến môi trường biển, các lễ hội dân gian của cư dân miền biển; phong tục tập quán liên quan đến biển... Đây chính là nguồn tài nguyên giàu có để phát triển du lịch biển đảo bền vững.

Nắm bắt thế mạnh trên, thời gian qua, nhiều khu du lịch biển tiềm năng đã được quy hoạch và đầu tư phát triển như: bãi biển Sầm Sơn (Thanh Hóa); bãi biển Non Nước, Mỹ Khê (Đà Nẵng); bãi biển Vũng Tàu (Bà Rịa-Vũng Tàu)... Việt Nam đã hình thành 3 trung tâm du lịch biển có sức hút với khách quốc tế, gồm vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Đà Nẵng, Nha Trang (Khánh Hòa) với những cơ sở lưu trú hiện đại 4-5 sao. Cùng với việc đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch, nhiều dịch vụ giải trí, thể thao biển đã được đưa vào hoạt động như: chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô, lướt ván, bóng chuyền bãi biển… Đặc biệt, loại

LIVEWORKSHEETS

hình ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu, máy bay mô hình (ở biển Nha Trang, Đà Nẵng) hay bằng máy bay trực thăng (ở vịnh Hạ Long) đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích.

Các sản vật địa phương liên quan đến biển cũng theo đó mà phát triển thành thương hiệu. Có thể kể đến một số sản phẩm nổi tiếng như: nước mắm Phú Quốc, chả mực Hạ Long, tỏi Lý Sơn, yến sào Nha Trang... Việc du lịch biển, đảo Việt Nam có lượng du khách lớn, đã khiến các nhà đầu tư nước ngoài tăng cường đầu tư vào lĩnh vực này. Hiện nay, đầu tư nước ngoài trong ***lĩnh vực này*** chiếm trên 70% số các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch. Trong đó có một số dự án lớn như: Dự án của tập đoàn Platinum Dragon Empire (Mỹ) phát triển khu du lịch vui chơi giải trí tại Bà Rịa-Vũng Tàu với số vốn lên đến 550 triệu USD; dự án của Tập đoàn Rockingham (Anh) xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp và các khu vui chơi giải trí, trường đua ô tô 1.000 ha tại Phú Quốc, quy mô dự án lên đến 1 tỷ USD…

Du lịch biển phát triển cũng góp phần thúc đẩy sự phát triển của nhiều ngành kinh tế khác; tạo thêm nhiều việc làm cho xã hội dải ven biển, nơi hiện có khoảng 21,2 triệu người trong độ tuổi lao động và góp phần bảo đảm an ninh - quốc phòng, bảo vệ môi trường biển.

Câu 9. Việt Nam có bao nhiêu hòn đảo?

A. 3.260 B. 156 C. hơn 3000 D. 125

Câu 10. Việt Nam có bao nhiêu bãi biển?

A. 125 B. 25 C. 156 D. 12

Câu 11. Bãi biển nào của Việt Nam đã được tạp chí Forbes bầu chọn là 1 trong 6 bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh?

A. bãi biển Sầm Sơn

B. bãi biển Đà Nẵng

C. bãi biển Mỹ Khê

D. bãi biển Vũng Tàu

Câu 12. Sản vật nào của thành phố Hạ Long?

A. chả mực

B. nước mắm

C. tỏi

D. yến sào

Câu 13. Trong các thông tin sau, thông tin nào không đúng?

A. Việt Nam có nhiều tiềm năng về du lịch biển, đảo.

LIVEWORKSHEETS

B. Việt Nam có nền văn hóa biển đảo phong phú với những di sản văn hóa đặc sắc.
C. Các dịch vụ giải trí, thể thao biển chưa được quan tâm đầu tư.
D. Du lịch biển đảo phát triển góp phần giải quyết vấn đề việc làm cho cư dân ven biển.
Câu 14. Những loại hình du lịch nào đang được rất nhiều khách du lịch yêu thích?
A. chèo thuyền du lịch, kéo dù bằng ca nô
B. lướt ván, bóng chuyền bãi biển
C. ngắm biển bằng dù lượn, khinh khí cầu
D. ngắm biển bằng máy bay mô hình, lặn biển
Câu 15. Cụm từ "**lĩnh vực này**" nói đến điều gì?
A. Các sản vật địa phương
B. Du lịch biển, đảo
C. Giải trí, thể thao biển
D. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch.
Câu 16. Chủ đề chính của văn bản trên là gì?
A. Tiềm năng của du lịch biển Việt Nam.
B. Tiềm năng và hướng phát triển của du lịch biển, đảo Việt Nam.
C. Khó khăn của ngành du lịch biển, đảo Việt Nam
D. Một số loại hình du lịch biển, đảo Việt Nam.

Bài 3. Đọc và trả lời câu hỏi từ 17 đến 24

Ghép tạng là một thành tựu y học của nhân loại trong thế kỷ 20. Việt Nam cũng đang dần làm chủ được kỹ thuật lấy, ghép mô, tạng. Số ca được ghép tạng tại Việt Nam đã tăng rất nhanh trong 4 năm gần đây, số ghép năm sau nhiều hơn năm trước khoảng 100 ca.

Mặc dù khởi đầu chậm so với các nước trên thế giới nhưng hiện nay Việt Nam đã có 19 trung tâm ghép tạng và đạt được những tiến bộ vượt bậc về kỹ thuật lấy, ghép mô, tạng. Đến tháng 9/2019, cả nước đã thực hiện được hơn 4.200 ca ghép tạng. Trong đó, ghép thận là gần 4.000 ca, ghép tủy gần 600 ca, còn lại là ghép gan, tim, phổi và các loại mô, tạng khác.

Mặc dù số người được ghép mô, tạng ở Việt Nam ngày càng tăng, kỹ thuật ghép tạng không ngừng phát triển, nhưng theo các chuyên gia, khó khăn lớn nhất với ngành Ghép tạng của Việt Nam hiện nay vẫn là thiếu nguồn mô, tạng để có thể thực hiện được cấy ghép.

LIVEWORKSHEETS

Nếu ở các nước phát triển, có tới hơn 90% nguồn cung cấp mô, tạng là từ các bệnh nhân chết não, chết tuần hoàn thì ở Việt Nam, nguồn mô, tạng chủ yếu vẫn từ người cho sống. Mặc dù số lượng đăng ký hiến tạng đã gấp đôi so với năm 2016, nhưng so với hơn 90 triệu dân thì đây vẫn là con số còn rất nhỏ. Theo thống kê của Trung tâm điều phối quốc gia về ghép tạng, đến tháng 8/2019, số ca hiến tạng từ người cho chết não, chết tuần hoàn mới chỉ khoảng 223 trường hợp.

Theo các chuyên gia trong ngành, nguyên nhân của **tình trạng này** là do suy nghĩ tâm linh của nhiều người là khi qua đời, hiến tạng thì sẽ không trọn vẹn thân thể, một số mặc cảm và sợ mang tiếng. Để thay đổi được những suy nghĩ này cần có sự ủng hộ của xã hội và các cơ quan chức năng đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu rõ về bản chất của việc hiến tạng và ý nghĩa to lớn của nghĩa cử cao đẹp này.

Hiện, Việt Nam đã sẵn sàng cho những ca ghép tạng khó, tiến tới chinh phục nhiều kỹ thuật mới trong ghép tử cung, ruột... Những thành tựu ghép tạng ở Việt Nam chưa thể nói là sánh ngang thế giới, nhưng có những ca ngang tầm thế giới, như ghép nhiều tạng cùng lúc mà không phải trung tâm nào trên thế giới cũng làm được. Đây là điều rất đáng tự hào.

Câu 17. Thông tin nào sau đây đúng?

A. Tại Việt Nam, số ca ghép tạng năm sau nhiều hơn năm trước

B. Tại Việt Nam, số ca ghép tạng năm sau ít hơn năm trước

C. Tại Việt Nam, số ca ghép tạng năm sau bằng năm trước

D. Tại Việt Nam, số ca ghép tạng năm sau nhiều hơn năm trước 20 ca

Câu 18. Hiện nay, Việt Nam có bao nhiêu trung tâm ghép tạng?

A. 17

B. 18

C. 19

D. 20

Câu 19. Đến tháng 9/2019, số ca ghép loại tạng nào là nhiều nhất?

A. Tim

B. Gan

C. Phổi

D. Thận

Câu 20. Khó khăn lớn nhất với ngành Ghép tạng của Việt Nam hiện nay là gì?

A. Thiếu kinh phí

LIVEWORKSHEETS

B. Thiếu nguồn mô, tạng

C. Thiếu kinh nghiệm

D. Thiếu trang thiết bị

Câu 21. Tại Việt Nam, mô, tạng được hiến chủ yếu từ nguồn nào?

A. Từ người cho chết não

B. Từ người cho chết tuần hoàn

C. Từ người cho sống

D. Từ người ốm yếu

Câu 22. Cụm từ được in đậm **"tình trạng này"** dùng để nói về điều gì?

A. Số ca hiến tạng từ người cho chết não, chết tuần hoàn tại Việt Nam còn rất ít

B. Số ca hiến tạng từ người cho chết não, chết tuần hoàn tại Việt Nam rất nhiều

C. Ở các nước phát triển, nguồn cung cấp mô, tạng chủ yếu là từ các bệnh nhân chết não, chết tuần hoàn

D. Số lượng đăng ký hiến tạng đã gấp đôi so với năm 2016

Câu 23. Đâu là suy nghĩ đúng đắn về việc hiến tạng?

A. Đó là một việc làm rất có ý nghĩa

B. Đó là một việc không nên vì người chết cần được giữ cơ thể nguyên vẹn

C. Đó là một việc vô ích

D. Đó là một điều kiêng

Câu 24. Theo bài viết, Việt Nam chưa thực hiện ghép loại tạng nào?

A. Tử cung, ruột

B. Chi, giác mạc

C. Tử cung, giác mạc

D. Ruột, chi

Bài 4. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 25 đến 32

Người Việt nam ta có rất nhiều phong tục đẹp trong dịp Tết cổ truyền. Một trong những phong tục ấy là hái lộc đầu năm. Theo quan niệm xưa: sau lễ giao thừa, trời đất chuyển giao sang một năm mới, do một con giáp khác cai quản. Mọi người đổ ra đường, đến các nơi công cộng xin một chút lộc đầu năm để cầu may. Lộc đó chỉ là một vài chiếc lá cây, một chút màu xanh thiên nhiên "làm phép" tượng trưng cho cả năm mới sẽ xanh tươi như chút lộc của đất trời. Chút lộc ấy sau đó được đặt lên bàn thờ, đến "khai hạ" mới mang xuống và "hoá" cùng với đồ mã (có người để luôn quanh năm). Người đi xin lộc chủ yếu là tại các nơi như đình chùa.

LIVEWORKSHEETS

Cùng với tục hái lộc đầu năm, mỗi người nên trồng tại nhà một cây xanh, để lại lộc cho con cháu. Đó chính là nét đẹp hiện đại cuả hái lộc đầu xuân. Mong rằng phong tục đẹp ấy sẽ mãi mãi được gìn giữ và phát huy đúng ý nghĩa vốn có cuả nó. Mỗi người có ý thức một chút, cuộc hành hương du xuân của chúng ta mới thêm phần ý nghĩa. Hái lộc đầu xuân, xin lộc trời đất nhưng vẫn giữ được cảnh quan môi trường và vẻ thanh lịch vốn có của chúng ta.

Có lẽ do hiểu sai ý nghĩa cuả việc hái lộc, quan niệm rằng hái được cành lộc càng to thì năm nay sẽ được nhiều lộc, vì thế nhiều người không còn hái lộc mà "bẻ" lộc, "chặt" lộc, thậm chí là … "nhổ" lộc. Họ mang về nhà, những cành cây rất to, chẳng có chỗ để, người ta mang những chiếc thùng ra cắm vào, đặt dưới đất nom thật mất mỹ quan. Tại những nơi công cộng đã được trang hoàng để giúp người dân ngắm cảnh du xuân, vẫn có những người vô ý thức còn nhổ cả một cây hoa ở nơi công cộng mang về. Những việc làm vô ý thức ấy đã khiến các vườn hoa, chốn công cộng chỉ sau một đêm giao thừa đã trở nên xơ xác bởi người ta "bẻ" lộc, "nhổ" lộc nhiều quá. Nên chăng mỗi chúng ta cần tự ý thức được việc hái lộc đầu năm. Chỉ một chút lộc xuân làm tâm hồn ta thư thái trong thời khắc giao hòa của trời đất, đâu cứ phải cành lộc lớn mới là nhận được nhiều lộc???

Câu 25: Hái lộc đầu năm là một phong tục trong ngày tết nào của người Việt?

A. Tết nguyên tiêu
B. Tết nguyên đán
C. Tết đoan ngọ
D. Tết trung thu

Câu 26: Lộc trong ngày đầu năm mới là để chỉ

A. Tiền mới
B. Quần áo mới
C. Cành lá nhỏ
D. Cây to lớn

Câu 27: Người ta hái lộc trong ngày đầu năm mới để làm gì?

A. Xin được sống lâu
B. Xin được giàu có
C. Xin được học giỏi
D. Xin được nhiều may mắn

Câu 28: Khi hái lộc chúng ta không nên:

A. Hái những cành càng to càng tốt

LIVEWORKSHEETS

B. Hái những cành nhỏ xinh

C. Hái cành lộc non đầy sức sống

D. Hái ở những nơi linh thiêng như đền, chùa

Câu 29: Ngày nay, phong tục hái lộc có thay đổi gì so với trước?

A. Chỉ hái lộc sau khi giờ phút giao thừa

B. Hái lộc ở đình chùa hoặc những nhà giàu có

C. Trồng cây thay cho việc hái hoa bẻ cành

D. Mang cành lộc về để trên bàn thờ đến mùa hè thì đốt

Câu 30: Những việc làm nào sau đây là việc làm vô ý thức?

A. Trồng cây

B. Hái cành nhỏ

C. Ươm mầm cây

D. Chặt cành cây

Câu 31: Nên hái lộc vào thời gian nào?

A. Trước khi cúng giao thừa

B. Vừa cúng giao thừa vừa hái lộc

C. Sau khi cúng giao thừa

D. Ngày nào cũng được

Câu 32: Nội dung chính của bài đọc trên là gì?

A. Hái lộc đầu năm- những điều nên làm

B. Hái lộc đầu năm- những điều không nên làm

C. Những điều cần biết về phong tục hái lộc đầu năm

D. Hái lộc đầu năm- nên hay không nên

Bài 5. Đọc và trả lời câu hỏi từ 33 đến 40.

Vịnh Hạ Long nằm ở phía Đông Bắc của Việt Nam thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh, cách thủ đô Hà Nội 165 km. Vịnh Hạ Long có diện tích 1.553 km2 bao gồm 1.969 hòn đảo, trong đó 989 đảo đã có tên và 980 hòn đảo chưa được đặt tên. Phía Bắc và Tây Bắc kéo dài từ thị xã Quảng Yên đến hết phần biển đảo huyện Vân Đồn; phía Đông Nam và phía Nam giáp bờ Tây vịnh Bắc Bộ, phía Tây Nam giáp đảo Cát Bà (thành phố Hải Phòng).

Từ xưa, vịnh Hạ Long đã được danh nhân văn hóa Nguyễn Trãi đánh giá là "Kỳ quan đất dựng giữa trời cao". Nói đến vịnh Hạ Long, trước hết phải nói đến vẻ đẹp thần tiên của non nước mây trời nơi đây.

LIVEWORKSHEETS

Từ trên cao nhìn xuống, vịnh Hạ Long như một bức tranh thủy mặc khổng lồ vô cùng sống động với hàng ngàn đảo đá. Dưới bàn tay khéo léo, tài hoa của tạo hóa, các đảo đá vô tri, tĩnh lặng trở thành những nhân vật sống động, thân thuộc với con người. Đảo thì giống như đôi gà bên nhau chờn vờn trên sóng nước (hòn Trống Mái), đảo lại giống một chú rùa khổng lồ lim dim ngủ (hòn Rùa) hay như một vị sư già đang chắp tay hướng ra mặt biển tụng kinh niệm Phật (hòn Ông Sư). Rồi có đảo lại giống như một chiếc lư hương khổng lồ đứng giữa biển khơi như để cúng tế trời đất (hòn Đỉnh Hương) và còn nhiều, nhiều đảo khác có hình dáng quen thuộc mà chúng ta còn chưa khám phá hết những bí mật thần kỳ.

Biển của Hạ Long bốn mùa một màu xanh đằm thắm. Mùa xuân giữa sóng nước mênh mông trong làn sương bạc che phủ, những đảo đá trở nên mềm mại, bồng bềnh trên sóng nước. Mùa hè đến, ánh bình minh ló rạng nơi chân trời, toàn vịnh mang một màu đỏ rực chuyển dần sang màu xanh lam. Những gợn sóng lăn tăn ánh bạc đua nhau lướt trên mặt vịnh xô vào bờ. Những loài phong lan và cây cỏ vươn ra từ kẽ đá, rực rỡ đơm hoa. Mùa thu đem lại cho Hạ Long những đêm trăng huyền ảo, ánh trăng trải xuống mặt vịnh những dải sáng bạc, mặt nước như được dát một lớp thủy ngân, lóng lánh tạo ra thiên hình vạn trạng những khối hình kỳ lạ. Rồi thu qua đông tới, nhưng đối với Hạ Long, mùa đông không chỉ có nghĩ là khô héo. Vịnh Hạ Long cả trong những ngày giá rét vẫn biếc xanh.

Khi thăm vịnh Hạ Long, thú vị nhất là được ngồi trên thuyền buồm, len lỏi giữa rừng đảo đan vào nhau như bức tường thành vô tận chốc chốc lại mở ra cho thuyền ta lách qua. Cảnh cũ khép lại, cảnh mới hiện ra. Con đường quanh co ấy tưởng chừng không bao giờ chấm dứt.

Vẻ đẹp của Hạ Long không chỉ ở dáng núi, sắc nước mây trời mà còn ẩn chứa trong lòng các đảo đá, với một hệ thống hang động vô cùng phong phú. Động Thiên Cung nguy nga lộng lẫy, hang Đầu Gỗ khỏe khoắn, hang Sửng Sốt thì kín đáo thâm trầm, động Mê Cung bí ẩn… Mỗi hang động là một lâu đài kiến trúc nguy nga và vô cùng tinh xảo của tạo hóa.

Vịnh Hạ Long còn mang một vẻ đẹp rất riêng khi hoàng hôn buông xuống. Mặt vịnh lúc này được nhuộm một sắc màu đỏ rực của những tia nắng cuối cùng. Cảnh sắc quyện lại dệt nên những gam màu tuyệt diệu. Khi màn đêm buông xuống, vào những đêm trăng, mặt nước như được dát bạc quyện với màu sẫm của những đảo đá mờ xa khiến cho vịnh Hạ Long trở nên huyền ảo như thật như mơ. Ở vịnh Hạ Long, dường như mỗi hòn đảo, hang động, bãi tắm đều gắn liền với những câu chuyện truyền thuyết về tình yêu, về các chiến công giữ nước... khiến du khách như đang sống trong huyền thoại.

LIVEWORKSHEETS

Ngày 17-12-1994, trong phiên họp lần thứ 18 của Hội đồng Di sản thế giới thuộc UNESCO tổ chức tại Thái Lan, vịnh Hạ Long đã chính thức được công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới, khẳng định giá trị mang tính toàn cầu của vịnh Hạ Long. Và tháng 11-2000, một lần nữa vịnh Hạ Long lại vinh dự được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới về những giá trị địa chất địa mạo. Năm 2011, Vịnh Hạ Long lại vinh dự được Tổ chức New Open World bình chọn là Kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.

Câu 33. Vịnh Hạ Long có bao nhiêu hòn đảo?

A. 1.969 hòn đảo

B. 989 hòn đảo

C. 980 hòn đảo

D. 1.553 hòn đảo

Câu 34. Người xưa đặt tên các hòn đảo trên vịnh Hạ Long theo mấy cách?

A. 3 cách

B. 2 cách

C. 5 cách

D. 4 cách

Câu 35 "Toàn vịnh mang một màu đỏ rực chuyển dần sang màu xanh lam" là đặc điểm của vịnh Hạ Long vào mùa nào?

A. Mùa Xuân

B. Mùa Hè

C. Mùa Thu

D. Mùa Đông

Câu 36. Theo bài viết, Hạ Long đã được công nhận là di sản thế giới mấy lần?

A. 2 lần

B. 1 lần

C. 4 lần

D. 3 lần

Câu 37. Điều thú vị nhất khi đi tham quan vịnh Hạ Long là gì?

A. Khám phá các hang động ở vịnh Hạ Long.

B. Ngồi trên thuyền buồm, len lỏi giữa các đảo đá để ngắm vịnh Hạ Long.

C. Ngắm vịnh Hạ Long khi hoàng hôn buông xuống.

D. Nghe các câu chuyện truyền thuyết về tình yêu.

Câu 38. Hang động nào ở vịnh Hạ Long "kín đáo, thâm trầm??

LIVEWORKSHEETS

A. Động Thiên Cung

B. Hang Đầu Gỗ

C. Hang Sửng Sốt

D. Động Mê Cung

Câu 39. Trong các thông tin sau, thông tin nào không đúng?

A. Vịnh Hạ Long được đánh giá là kỳ quan đất dựng giữa trời cao.

B. Từ trên cao nhìn xuống, vịnh Hạ Long như một bức tranh thủy mặc khổng lồ.

C. Các đảo đá trên vịnh Hạ Long có hình thù sống động, thân thuộc với con người.

D. Vịnh Hạ Long vào mùa đông trông rất ảm đạm.

Câu 40. Điều gì khiến du khách đến với Hạ Long luôn có cảm giác như đang sống trong huyền thoại?

A. Vịnh Hạ Long có nhiều hòn đảo mang hình dáng kì lạ.

B. Các hòn đảo, hang động đều gắn với những câu chuyện truyền thuyết về tình yêu.

C. Mỗi hang động là một lâu đài kiến trúc nguy nga và vô cùng tinh xảo.

D. Mặt nước vịnh Hạ Long mùa nào cũng xanh đằm thắm.

Câu 40. Bài viết không nói đến vấn đề gì?

A. Unesco ghi nhận giá trị của vịnh Hạ Long.

B. Nguồn gốc tên gọi các hang động ở vịnh Hạ Long.

C. Vẻ đẹp của vịnh Hạ Long.

D. Các tua du lịch khám phá vịnh Hạ Long

LIVEWORKSHEETS